

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội



Tên công ty: Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP

Trụ sở chính: Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4)6287 6666

Fax: (84-4)6288 3333

Mã chứng khoán: **KSV**

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2016
- Nghị quyết họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2016

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Vimico;

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đào Minh Sơn

Số: 1669 /BB-VIMICO

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2016

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 13 tháng 8 năm 2016, tại số 193 Nguyễn Huy Tưởng, P.Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội, Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016, cụ thể như sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH HỌP

- Thông qua nội dung Hợp đồng về việc thực hiện Gói thầu số 8 “*HH-Thiết kế, cung cấp thiết bị, vật tư và lắp đặt Nhà máy Luyện đồng công suất 20.000 tấn/năm*” thuộc Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Luyện đồng Lào Cai.

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh “*vận tải hàng hóa bằng đường bộ*” – mã ngành 4933 vào Khoản 2, Điều 3 Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

- Tham dự đại hội có 36 cổ đông và người đại diện được ủy quyền, đại diện cho 198.617.900 cổ phần, chiếm 99,308% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam:

+ Ông Nguyễn Thanh Liêm - Trưởng Ban KSH TKV.

- Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP:

+ Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty

+ Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Tổng công ty

+ Ông Lương Văn Lĩnh - Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty.

+ Ông Bùi Văn Chu - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty

+ Cùng các đại biểu là Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty. Các đại biểu là Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty; Bí thư ĐTN Tổng công ty; Trưởng các Phòng, Ban chức năng Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Tổng công ty; Giám đốc Trung tâm ĐTBN & PHCN – Vimico và toàn thể các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của các cổ đông.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐHĐCĐ

I. Chào cờ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu:

Ông Hoàng Văn Hà - Chánh Văn phòng Tổng công ty tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

II. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố ĐHĐCĐ đủ điều kiện tiến hành (Có Biên bản đính kèm). Nội dung cơ bản của kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau;

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP: 1.475 cổ đông trong đó có 01 tổ chức và 1.474 cá nhân.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP: 200.000.000 cổ phần.

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 1.475 cổ đông sở hữu 200.000.000 cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Số đại biểu là cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ: 36 người, sở hữu và đại diện cho 198.617.900 cổ phần chiếm 99,308% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

- Căn cứ quy định của Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

III. Khai mạc ĐHĐCĐ, giới thiệu Chủ tọa

Ông Hoàng Văn Hà - Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức khai mạc ĐHĐCĐ và giới thiệu ông Trần Quốc Lộc - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản - TKV là Chủ tọa ĐHĐCĐ.

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa giới thiệu Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Tổng Giám đốc Tổng công ty Khoáng sản - TKV cùng Chủ tọa điều hành Đại hội.

IV. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Thư ký ĐHĐCĐ

1. Giới thiệu Ban Thư ký

Để giúp việc ghi chép diễn biến ĐHĐCĐ, Chủ tọa đã giới thiệu Ban Thư ký gồm các thành viên sau:

- Ông Đặng Quang Huy - CV Phòng TCLĐ Tổng công ty - Trưởng ban

- Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tổng công ty - Thành viên

2. Biểu quyết thông qua Ban Thư ký

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Ban Thư ký:

*** Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

V. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban kiểm tra kết quả biểu quyết

1. Giới thiệu danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết

Để thực hiện công tác kiểm đếm tỷ lệ biểu quyết của ĐHĐCĐ, Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm tra kết quả biểu quyết để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua là 05 người, trong đó 01 trưởng ban và 04 thành viên như sau:

1. Ông Nguyễn Văn Phục - Trưởng phòng ATMT Tổng công ty - Trưởng Ban
2. Bà Ngô Thị Nhâm - Chuyên viên phòng QTK Tổng công ty: Thành viên
3. Bà Vũ Thanh Hằng - CB chuyên trách Công đoàn Tổng công ty: Thành viên
4. Bà Nguyễn Thị Vân Anh - CV Phòng TCKT Tổng công ty: Thành viên
5. Ông Đỗ Ngọc Hải - CV Phòng TCKT Tổng công ty: Thành viên

2. Biểu quyết thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết.

*** Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

VI. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2016.

1. Trình bày Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2016.

Ông Đào Minh Sơn - Phó TGD Tổng công ty, Thành viên BTC trình bày Dự thảo Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2016.

2. Biểu quyết thông qua Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2016.

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2016 theo như Tờ trình của HĐQT.

2.1. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ.

(có nội dung chi tiết chương trình kèm theo)

*** Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.2. Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2016

(có nội dung chi tiết Quy chế kèm theo)

*** Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

VII. Thông qua nội dung Hợp đồng về việc thực hiện Gói thầu số 8 “HH-Thiết kế, cung cấp thiết bị vật tư và lắp đặt Nhà máy Luyện đồng công suất 20.000 tấn/năm” thuộc Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Luyện đồng Lào Cai.

Ông Nguyễn Tiên Mạnh - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty trình bày nội dung Hợp đồng về việc thực hiện Gói thầu số 8 “HH-Thiết kế, cung cấp thiết bị, vật tư và lắp đặt Nhà máy Luyện đồng công suất 20.000 tấn/năm” thuộc Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Luyện đồng Lào Cai với các nội dung chính như sau:

- Về nhà thầu thực hiện hợp đồng: Liên danh Công ty cổ phần hữu hạn Xây dựng Kim loại màu Trung Quốc (NFC) và Viện Khoa học Công nghệ Mỏ - Vinacomin (IMSAT) (Theo quyết định số 568/QĐ-VIMICO ngày 29/6/2016 của HĐQT Tổng công ty v/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 8).

- Về nội dung công việc của hợp đồng: Theo phạm vi công việc Gói thầu số 8 thuộc dự án Mở rộng nâng công suất nhà máy luyện đồng Lào Cai;

- Về Giá hợp đồng sau khi thương thảo là 85.170.224 USD và 86.931.282.000 VND, trong đó:

+ Giá phần việc lập thiết kế - dự toán bằng: 5.731.579 USD và 13.503.600.000 VND;

+ Giá phần việc cung cấp thiết bị bằng: 58.295.289 USD và 59.807.151.000 VND;

+ Giá phần việc lắp đặt và chạy thử bằng: 19.627.354 USD và 12.313.731.000 VND;

+ Giá phần việc các dịch vụ liên quan bằng: 1.516.002 USD và 1.306.800.000 VND.

+ Giá Hợp đồng đã bao gồm thuế, phí, lệ phí; Giá hợp đồng là trọn gói và được thanh toán bằng các đồng tiền tương ứng (VND và USD) như trên.

Với tỷ giá quy đổi 1 USD = 22.500 VND, Giá Hợp đồng nêu trên tương đương 2.003.261.322.000 VND (> 35% vốn điều lệ của VIMICO).

- Về thời gian thực hiện hợp đồng: 840 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Về nội dung, bố cục hợp đồng: Hợp đồng gồm 3 phần (Văn bản Hợp đồng, Điều kiện chung và Điều kiện cụ thể); Văn bản Hợp đồng gồm 22 Điều và các phụ lục.

- Về tính pháp lý của dự thảo Hợp đồng: Văn bản Hợp đồng, Điều kiện chung và Điều kiện cụ thể của Hợp đồng được lập phù hợp với các quy định pháp luật Việt Nam (nêu tại văn bản số 16133/CV ngày 11/8/2016 của đơn vị tư vấn Luật).

(có nội dung dự thảo Hợp đồng kèm theo).

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ:

- Thông báo ý kiến của cổ đông TKV đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng về việc thực hiện Gói thầu số 08 với nội dung như sau:

*** Các nội dung yêu cầu tại Văn bản số 3479/TKV-ĐT ngày 26/7/2016 của cổ đông TKV:**

(a) Về khoản 1.9, Điều 1 Điều kiện chung hợp đồng: Bổ sung nội dung “Nhà thầu phụ không được tiết lộ thông tin liên quan đến hợp đồng nếu không có sự đồng ý của chủ đầu tư bằng văn bản. Trường hợp nhà thầu phụ vi phạm, nhà thầu chính phải chịu trách nhiệm về vi phạm điều khoản bảo mật”.

(b) Khoản 4.18 Điều 4 Điều kiện chung hợp đồng: Sửa đổi lại báo cáo phải nộp theo tháng.

(c) Khoản 8.1 Điều 8 Điều kiện chung hợp đồng: Về Ngày bắt đầu tính tiến độ sửa lại là “Ngày bắt đầu tính tiến độ là ngày hợp đồng có hiệu lực”.

(d) Khoản 21.1 Điều 21 Văn bản hợp đồng: Bổ sung nội dung “Khi nhà thầu nhận được tiền tạm ứng hợp đồng của chủ đầu tư”.

(e) Khoản 8.2 Điều 8 Điều kiện chung hợp đồng:

- Về tiến độ cam kết thực hiện: Yêu cầu sửa lại các mốc thời gian theo tháng thứ nhất, thứ hai... để đảm bảo phù hợp về mặt thời gian xác định tiến độ của dự án, thuận lợi cho quá trình quyết toán thưởng/phạt tiến độ.

- Điều chỉnh mức phạt chậm tiến độ theo tuần đối với chủ đầu tư, đảm bảo mức phạt tối đa không vượt quá 12% phần giá trị chậm tiến độ.

(f) Về giá trị tạm ứng cho nhà thầu: Không thông qua theo đề nghị tại tờ trình, yêu cầu người đại diện phân vốn của TKV tại Tổng Công ty Khoáng sản chỉ đạo Tổng Công ty hoàn thiện hợp đồng với tỷ lệ tạm ứng theo đúng Hồ sơ mời thầu đã phát hành.

(g) Về thuế nhà thầu phải nộp: Thống nhất thông qua Mục số 9, khoản 4.1 Điều 4 trong Điều kiện chung hợp đồng và bổ sung: Trường hợp nhà thầu chậm kê khai thuế, nộp thuế hoặc không tự nộp thuế được, mọi chi phí phát sinh liên quan đến quá trình nộp thuế của nhà thầu mà cơ quan chức năng Việt Nam áp dụng đối với chủ đầu tư, nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả và được chủ đầu tư khấu trừ trực tiếp khi thanh toán cho nhà thầu.

*** Kết quả thực hiện thương thảo hoàn thiện hợp đồng:**

Trên cơ sở dự thảo hợp đồng, quy định của pháp luật hiện hành và các nội dung yêu cầu của Cổ đông, Tổng công ty đã thực hiện thương thảo hoàn thiện hợp đồng, nội dung kết quả thực hiện như sau:

a) Bổ sung quy định trách nhiệm bảo mật thông tin của nhà thầu phụ: (Nhà thầu phụ không được tiết lộ thông tin liên quan đến Hợp đồng nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư. Nếu nhà thầu phụ vi phạm nghĩa vụ bảo mật, Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm về vi phạm điều khoản bảo mật theo quy định tại Hợp đồng) và hoàn thiện Khoản 1.9 Điều 1 Điều kiện chung của hợp đồng.

b) Sửa đổi và hoàn thiện Khoản 4.18 Điều 4 Điều kiện chung của hợp đồng: Tiến độ thực hiện hợp đồng phải được nhà thầu báo cáo theo tháng.

c) Sửa đổi và hoàn thiện Khoản 8.1 Điều 8 Điều kiện chung của hợp đồng “Ngày bắt đầu tính tiến độ là ngày hợp đồng có hiệu lực”.

e) Tiến độ và phạt chậm tiến độ xây dựng:

- Sửa đổi và hoàn thiện các biểu đồ tiến độ để phù hợp với các mốc tiến độ (Tháng thứ nhất đến tháng thứ 28); Hoàn thiện Phụ lục 6 của Hợp đồng - Kế hoạch tiến độ và quản lý thực hiện hợp đồng;

- Sửa đổi Mục III Phụ lục 11.2: *Mức phạt Chủ đầu tư chậm tiến độ xây dựng tối đa không vượt quá 12 % Giá trị phần xây dựng bị chậm tiến độ.*

f) Sửa đổi điều khoản Tạm ứng, thanh toán và hoàn thiện Phụ lục 9 của hợp đồng:

- *Tạm ứng hợp đồng: Trong vòng 21 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng và Chủ đầu tư nhận được Bảo đảm thực hiện Hợp đồng, Bảo lãnh tạm ứng Hợp đồng và Đề nghị tạm ứng của nhà thầu, Chủ đầu tư sẽ tạm ứng 10% giá trị Hợp đồng.*

- *Thanh toán giá trị phần việc thiết kế: Thanh toán đến 50% giá trị thiết kế (đã thu hồi hết tạm ứng tương ứng) sau khi CĐT phê duyệt thiết kế kỹ thuật; thanh toán đến 90% giá trị thiết kế sau khi CĐT phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; giá trị 10% còn lại thanh toán sau khi bàn giao và chuyển sang giai đoạn bảo hành;*

- *Thanh toán giá trị phần cung cấp thiết bị: Thanh toán đến 75% giá trị từng lô thiết bị (đã thu hồi hết tạm ứng tương ứng) sau khi thiết bị đến công trường và được CĐT nghiệm thu; Thanh toán tiếp đến 85% giá trị sau khi hoàn thành lắp đặt, chạy thử đơn động, liên động không tải và được CĐT nghiệm thu; Thanh toán tiếp đến 90% giá trị sau khi chạy thử nghiệm thu thành công và được CĐT nghiệm thu; giá trị 10% còn lại thanh toán sau khi bàn giao và chuyển sang giai đoạn bảo hành;*

- *Thanh toán giá trị phần lắp đặt và chạy thử: Thanh toán đến 80% giá trị từng hạng mục lắp đặt (đã thu hồi hết tạm ứng tương ứng) sau khi hoàn thành lắp đặt, chạy thử đơn động, liên động không tải và được CĐT nghiệm thu; Thanh toán tiếp đến 90% giá trị sau khi chạy thử nghiệm thu thành công và được CĐT nghiệm thu; giá trị 10% còn lại thanh toán sau khi bàn giao và chuyển sang giai đoạn bảo hành;*

- *Thanh toán giá trị phần dịch vụ: Thanh toán đến 80% giá trị từng hạng mục lắp đặt (đã thu hồi hết tạm ứng tương ứng) sau khi chạy thử nghiệm thu thành công và được CĐT nghiệm thu; giá trị 10% còn lại thanh toán sau khi bàn giao và chuyển sang giai đoạn bảo hành;*

g) Bổ sung Mục 9, Khoản 4.1 Điều 4 Điều kiện chung của hợp đồng nội dung “*Trường hợp nhà thầu chậm kê khai thuế, nộp thuế hoặc không tự nộp thuế được, mọi chi phí phát sinh liên quan đến quá trình nộp thuế của nhà thầu mà cơ quan chức năng Việt Nam áp dụng đối với CĐT thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả và được CĐT khấu trừ trực tiếp khi thanh toán cho nhà thầu*”.

- Đề nghị ĐHQĐĐ biểu quyết thông qua:

Dự thảo Hợp đồng về việc thực hiện Gói thầu số 8 với những nội dung điều chỉnh như ý kiến của cổ đông TKV đã được ĐHQĐĐ thống nhất thông qua; Giao HĐQT chỉ đạo Tổng Giám đốc hoàn thiện, ký kết Hợp đồng với liên danh nhà thầu NFC - IMSAT và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật; Giao và uỷ quyền cho HĐQT Tổng công ty xem xét, quyết định theo thẩm quyền đối



Handwritten signature or mark.

với những phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện hợp đồng và báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

*** Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

VIII. Bổ sung ngành nghề kinh doanh Tổng công ty Khoáng sản - TKV

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ trình bày nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh “vận tải hàng hóa bằng đường bộ” - Mã ngành 4933 vào Khoản 2, Điều 3 Điều lệ hiện hành của Tổng công ty và đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

(có nội dung chi tiết kèm theo).

*** Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

IX. Báo cáo kết quả biểu quyết

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ giới thiệu ông Nguyễn Văn Phục - Trưởng Ban kiểm tra kết quả biểu quyết lên trình bày Biên bản kiểm tra kết quả biểu quyết.

- Ông Nguyễn Văn Phục - Trưởng Ban kiểm tra kết quả biểu quyết lên trình bày Biên bản kiểm tra kết quả biểu quyết.

(có nội dung Biên bản kèm theo).

X. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

Ông Đặng Quang Huy - Trưởng Ban Thư ký ĐHĐCĐ lên trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa chủ trì biểu quyết thông qua Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ.

*** Tỷ lệ biểu quyết thông qua Biên bản ĐHĐCĐ:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

*** Tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

*** Tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ:**

- Số phiếu tán thành: 198.617.900 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

XI. Bế mạc ĐHĐCĐ

Ông Trần Quốc Lộc, Chủ tọa ĐHĐCĐ tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

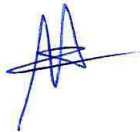
Toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 Tổng công ty Khoáng sản - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết với sự chấp thuận của 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản này được lập vào hồi 11h30' ngày 13/8/2016 ngay sau khi Đại hội cổ đông bất thường năm 2016 của Tổng công ty Khoáng sản - TKV kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. 01 (một) bản gửi Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, 01 (một) bản gửi Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, 02 (hai) bản lưu tại Trụ sở chính của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

Đại hội đồng cổ đông bế mạc lúc 11h30' giờ ngày 13/8/2016./.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Đặng Quang Huy

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Trần Quốc Lộc

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP được ban hành kèm theo Quyết định số 311/QĐ-VIMICO ngày 11/5/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Quy chế Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/8/2016;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP vào ngày 13/8/2016,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP
QUYẾT NGHỊ:



Điều 1. Thông qua nội dung Hợp đồng về việc thực hiện Gói thầu số 8 “HH-Thiết kế, cung cấp thiết bị vật tư và lắp đặt Nhà máy Luyện đồng công suất 20.000 tấn/năm” thuộc Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Luyện đồng Lào Cai như sau:

1. Nhà thầu thực hiện hợp đồng: Liên danh Công ty cổ phần hữu hạn Xây dựng Kim loại màu Trung Quốc (NFC) và Viện Khoa học Công nghệ Mỏ - Vinacomin (IMSAT).

2. Giá hợp đồng: Giá Hợp đồng là 85.170.224 USD và 86.931.282.000 VND. Giá Hợp đồng đã bao gồm thuế, phí, lệ phí; Giá hợp đồng là trọn gói và được thanh toán bằng các đồng tiền tương ứng (VND và USD) như trên.

3. Nội dung dự thảo hợp đồng: Hợp đồng gồm 3 phần (Văn bản Hợp đồng, Điều kiện chung và Điều kiện cụ thể). Văn bản Hợp đồng gồm 22 Điều và các phụ lục (có nội dung chi tiết kèm theo).

4. Giao HĐQT chỉ đạo Tổng Giám đốc hoàn thiện, ký kết Hợp đồng với liên danh nhà thầu NFC - IMSAT và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật; Giao và uỷ quyền cho HĐQT Tổng công ty xem xét, quyết định theo thẩm quyền đối với những phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện hợp đồng và báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp ĐHCĐ gần nhất.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh “vận tải hàng hóa bằng đường bộ” - Mã ngành 4933 vào Khoản 2, Điều 3 Điều lệ hiện hành Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

(Có nội dung chi tiết kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông bất thường của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể Cổ đông của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP./.

Nơi nhận:

- TKV; UBCK Nhà nước (b/c);
- HĐQT, BKS;
- ĐU, CĐ, ĐTN;
- Các đơn vị, phòng ban;
- Các cổ đông của Tổng công ty;
- P.CNTT đăng trên Website;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA



Trần Quốc Lộc